

Bản án số: 147/2021/ HS-ST
Ngày 28-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi và ông Dương Viết Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Đức D, sinh ngày: 12/7/1970, tại P, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKKHKT: Tổ 04, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chỗ ở: Tổ dân phố L, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Đức K (Đã chết) và bà: Lại Thị N (Đã chết). Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; có vợ thứ nhất là: Nguyễn Thị U, sinh năm: 1970 (đã ly hôn) và 02 con chung, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1998; có vợ thứ hai là: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1983 (đã ly hôn) và 01 con chung, sinh năm 2008;

- Tiền án, tiền sự: Không có;

- Nhân thân: Tại bản án số 42/2014/HSST ngày 04/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

****.Người làm chứng:***

1. Anh Dương Viết Đ - Sinh năm: 1981;
Nơi cư trú: Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
2. Anh - Sinh năm 1986;
Nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;
3. Anh Nguyễn Văn L- Sinh năm: 1995;
Trú tại: Xóm T1, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
(Điều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/06/2021 tổ công tác Công an huyện Phú Bình, phối hợp cùng Công an thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình đang đi làm nhiệm vụ thì phát hiện tại nhà ở của Ngô Đức D có một số đối tượng tụ tập có biểu hiện liên quan đến ma túy gồm: Ngô Đức D; Lương Văn B; Nguyễn Văn L và Dương Viết Đ. Quá trình kiểm tra những người có mặt trên, Ngô Đức D đã tự giác khai nhận trong người đang có ma túy đồng thời giao nộp từ túi quần bên phải phía trước đang mặc 05 túi nilon màu trắng gồm: 01 túi nilon màu trắng miệng có viền đỏ bên trong chứa 60 viên nén màu hồng đỏ, một mặt có chữ WY và 01 viên nén màu xanh một mặt có chữ A; 01 gói nilon màu trắng miệng viền màu xanh bên trong có chứa 10 viên màu hồng đỏ, một mặt có chữ WY; 02 túi nilon màu trắng, một túi miệng túi có viền đỏ và một túi miệng túi có viền trắng bên trong đều chứa tinh thể dạng đá; 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền đỏ bên trong chứa 03 ống nhựa màu hồng nhạt, trong đó có 01 ống chứa 02 viên nén màu hồng đỏ một mặt chứa WY và 02 ống mỗi ống đều chứa 03 viên nén màu hồng đỏ một mặt có chữ WY; 05 ống nhựa gồm 04 ống màu xanh nhạt, 01 ống tím nhạt có hàn hai đầu bên trong đều chứa tinh thể dạng đá (niêm phong ký hiệu A). Kiểm tra tại khu vực phía chân tủ trong nhà phát hiện 01 vỏ hộp kẹo bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng chứa 5 gói giấy bạc màu vàng đều có chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu B).

Ngay sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nhà ở và khu vực xung quanh nhà ở của D phát hiện tại phía chân tủ trong nhà D một vỏ hộp kẹo bên trong chứa 02 ống nhựa màu xanh đã hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất tinh thể dạng đá; 02 ống nhựa màu trắng đã hàn kín hai đầu bên trong đều chứa 01 viên nén màu đỏ một mặt có chữ WY; 15 gói giấy bạc màu vàng đều có chứa chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu D);

Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội bắt người quả tang, biên bản khám xét, thu giữ và niêm phong vật chứng theo ký hiệu như trên, ngoài ra tạm giữ, thu giữ 03

xi lanh nhựa loại 02 cc có gắn kim tiêm; 01 chai nhựa có phần nắp màu đen có 02 lỗ trong đó 01 lỗ được gắn ống nhựa màu tím và 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đỏ đen máy cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 578573 (sáu số cuối); Số tiền 530.000 đồng. Sau đó đưa D và những người liên quan về Công an huyện Phú Bình điều tra theo thẩm quyền.

Hồi 21 giờ 25 phút ngày 11/06/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên, có sự tham gia của Viện kiểm sát huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ cân xác định khối lượng cụ thể:

*Mở bì niêm phong ký hiệu A bên trong có:

- 01 túi nilon miệng có viền đỏ chứa 60 viên nén màu hồng đỏ có tổng khối lượng là 5,941 gam; Lấy toàn bộ 5,941 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A1); 01 viên nén màu xanh có khối lượng là 0,102 gam. Lấy toàn bộ 0,102 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A2);

- 01 túi nylon miệng túi có viền xanh bên trong chứa 10 viên nén màu đồng đỏ có tổng khối lượng là 0,974 gam. Lấy toàn bộ 0,974 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A3);

- 02 túi nilon màu trắng, trong đó có một túi miệng viền đỏ và 01 túi viền trắng, bên trong đều chứa tinh thể dạng đá có khối lượng là 6,793 gam. Lấy toàn bộ 6,793 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A4);

- 01 túi nilon màu trắng miệng có viền trắng bên trong có 03 ống nhựa màu hồng nhạt, bên trong một ống nhựa chứa 2 viên nén màu hồng đỏ, và 02 ống nhựa còn lại bên trong đều chứa 03 viên nén màu hồng đỏ có tổng khối lượng là 0,798 gam. Lấy toàn bộ 0,798 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A5);

- 05 ống nhựa gồm 04 ống nhựa màu xanh nhạt bên trong đều có chứa tinh thể dạng đá có khối lượng là 0,365 gam. Lấy toàn bộ 0,365 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A6).

* Mở phong bì ký hiệu B có 01 túi nilon bên trong có chứa 05 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,132 gam. Lấy toàn bộ 0,132 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A7).

* Mở niêm phong phong bì ký hiệu D có 15 gói giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 02 ống nhựa màu xanh bên trong đều chứa tinh thể dạng đá màu trắng; 02 ống nhựa màu hồng bên trong đều chứa 01 viên nén màu hồng đỏ.

+ Cân chất bột màu trắng có khối lượng là 0,433 gam lấy toàn bộ 0,433 gam chất bột màu trắng niêm phong bì thư (ký hiệu A8); Cân tinh thể dạng đá màu trắng

có khối lượng là 0,120 gam. Lấy toàn bộ 0,120 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A9); Cân tổng 02 viên nén màu hồng đỏ có tổng khối lượng là 0,2 gam. Lấy toàn bộ 0,2 gam niêm phong bì thư (ký hiệu A10).

Lấy toàn bộ những mẫu sau cân niêm phong từ A1 đến A10 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 992/KL-KTHS ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

+ Khối lượng viên nén màu hồng đỏ thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A1 là 5,941 gam; Khối lượng viên nén màu xanh thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A2 là: 0,105 gam; Khối lượng viên nén màu hồng đỏ thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A3 là 0,974 gam; Khối lượng tinh thể dạng đá thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A4 là 6,793 gam; Khối lượng viên nén màu hồng đỏ thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A5 là 0,798 gam; Khối lượng tinh thể dạng đá thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A6 là 0,365 gam; Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A7 là: 0,132 gam; Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A8 là: 0,433 gam; Khối lượng tinh thể dạng đá màu trắng thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A9 là 0,120 gam; Khối lượng viên nén màu hồng đỏ thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A10 là 0,2 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 5014/C09-TT2 ngày 21/6/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Các viên nén màu hồng đỏ, mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Viên nén màu xanh, mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Các viên nén màu hồng đỏ, mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Tinh thể dạng đá, mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Các viên nén màu hồng đỏ, mẫu ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Tinh thể dạng đá, mẫu ký hiệu A6 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Chất bột màu trắng, mẫu ký hiệu A7 gửi giám định là ma túy; loại: Heroine; Chất bột màu trắng, mẫu ký hiệu A8 gửi giám định là ma túy; loại: Heroine; Tinh thể dạng đá, mẫu ký hiệu A9 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Các viên nén màu hồng đỏ, mẫu ký hiệu A10 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Ngô Đức D khai nhận: Bản thân D là người nghiện ma túy đến nay vẫn sử dụng. Ngày 10/6/2021 Ngô Đức D đến khu vực T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên (không biết rõ địa chỉ cụ thể) để mua ma túy tại một ngôi nhà ở trong ngõ, D đưa tiền vào 01 lỗ ở cửa và người bên trong đưa ma túy ra cho D nên D

không biết ai bán ma túy cho D, D mua được tổng cộng 1.500.000 đồng tiền ma túy Hồng phiến; 1.500.000 đồng tiền ma túy đá và 600.000 đồng tiền ma túy Heroine, mua được ma túy D mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 07 giờ 40 phút ngày 11/6/2021 khi D đang ở nhà ngồi nói chuyện cùng với Nguyễn Văn L và Dương Viết Đ thì bị lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang, khám xét thu giữ ma túy như đã nêu trên. Mục đích D mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân và nếu ai hỏi mua thì bán kiếm lời. D khai đã bán ma túy cho Đ, ngày gần nhất là vào ngày 07/6/2021, D có bán cho Đ 01 gói ma túy Heroine với giá 50.000 đồng tại ngôi nhà D đang ở. Ngoài ra vào ngày 09/6/2021 và ngày 10/6/2021 D nhờ Đ sửa chữa nhà cửa cho D và thỏa thuận trả công cho Đ 02 gói ma túy Heroine trên một ngày công tương đương 200.000 đồng mỗi ngày, cách thức trả là sáng một gói, chiều làm việc xong một gói, Đ đã nhận tổng cộng 4 gói ma túy Heroine của D. Cũng trong ngày 09/6/2021 khoảng 15 giờ chiều D đang sử dụng ma túy dạng đá một mình thì Đ đi qua nhìn thấy nên có vào sử dụng cùng D việc D sử dụng ma túy đá không nói hay bàn bạc gì trước với Đ, số ma túy D bán và sử dụng cùng Đ là số ma túy D mua được ở khu vực T, thị xã P vào ngày 06/6/2021, còn dụng cụ sử dụng là của D. Ngôi nhà D đang ở tại tổ dân phố L, thị trấn H, D mượn của một người tên V, không có giấy tờ hợp đồng gì, V thường không có mặt tại nhà nên cho D mượn để trông coi, D không biết V đi đâu và làm gì.

Tại Bản cáo trạng số 148/CT-VKSPB, ngày 06-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Ngô Đức D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Ngô Đức D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, vì bị cáo đã có hành vi đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán trái phép cho Dương Viết Đ, ngày 11/6/2021 bị cáo bị Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ 15,296 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,565 gam ma túy loại Heroine.

Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đức D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b, p khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS; xử phạt bị cáo Ngô Đức D từ 09 - 10 năm tù.

- Phạt bổ sung bị cáo từ 05 - 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 của BLHS, buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 450.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị (Các phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2, A3....., 03 xi lanh nhựa; 01 chai nhựa ...);

- Tạm giữ số tiền 530.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo Ngô Đức D không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc điều tra, truy tố là không oan, đúng người, đúng tội. Khi được nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận vì đã phù hợp với chính lời khai của bị cáo, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận:

Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên bị cáo Ngô Đức D thường xuyên đi tìm mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho đối tượng nghiện chất ma túy khác để kiếm lời. Cụ thể như sau: Ngày 07/6/2021 bị cáo bán cho Dương Viết Đ 01 gói ma túy Heroine với giá 50.000 đồng; các ngày 09/6/2021 và 10/6/2021 bị cáo D còn trả công làm thuê cho Đ mỗi ngày 02 gói ma túy trị giá 200.000 đồng; ngày 11/6/2021 bị cáo bị bắt quả tang tàng trữ trái phép 15,296 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,565 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời bất chính.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên buộc phải nhận thức và biết được hành vi mua chất ma túy về để sử dụng và bán lại chất ma túy trái phép cho người khác là trái pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là: “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Có 02 chất ma túy trở lên..*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về Tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của Pháp luật.

Nội dung của Điều 251 của BLHS quy định:

1. ...

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

...

p) *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;*”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, đồng thời còn làm gia tăng tệ nạn nghiện chất ma túy trên địa bàn. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS. Về nhân thân, thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi trở về địa phương bị cáo không từ bỏ được ma túy mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội; điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật.

Vì vậy, dù có giảm nhẹ phần nào về hình phạt nhưng cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cho bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy cũng như cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS.

[5] Về số tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Dương Viết Đ vào ngày 07/6/2021 và trả công bằng ma túy cho Dương Viết Đ vào các ngày 09; 10/6/2021 là 450.000 đồng, xét thấy đây là khoản tiền thu lời bất chính cần truy thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS.

[6] *Về xử lý vật chứng*: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn số 5014/C09 (TT2), bên trong chưa các mẫu ký hiệu từ A1-A10, 03 xi lanh nhựa, 01 chai nhựa ..., xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

- Về số tiền đã thu giữ là 530.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động OPPO thuộc quyền sở hữu của bị cáo cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[8] Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo D khai mua tại một ngôi nhà trong ngõ tại khu vực T, thị xã P nhưng không nhớ địa điểm cụ thể và không biết tên, tuổi, lý lịch của người bán ma túy cho D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Dương Viết Đ, Lương Văn B và Nguyễn Văn L quá trình test nhanh xác định tình trạng nghiện chất ma túy đều cho kết quả có thành phần ma túy. Các đối tượng đều khai nhận đã sử dụng ma túy từ trước, L và B không tham gia vào việc mua bán sử dụng ma túy tại nhà D, Đ có hành vi sử dụng ma túy tại nhà bị cáo D và mua bán ma túy với bị cáo D. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình chuyển xử lý hành chính với Đ, B, L là phù hợp.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu một khoản án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 47, điểm b, p khoản 2 Điều 251; khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Ngô Đức D;

- Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 333 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Đức D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Ngô Đức D 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/6/2021.

- Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Buộc bị cáo Ngô Đức D phải truy nộp số tiền 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Ngô Đức D với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Về xử lý vật chứng vụ án như sau:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau đây: 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ số: 5014/C09 (TT2) bên trong chứa mẫu ký hiệu A1: 5,800gam các viên nén màu hồng đỏ; mẫu A2: 0,050 gam viên nén màu xanh; mẫu ký hiệu A3: 0,800 gam các viên nén màu hồng đỏ; mẫu ký hiệu A4: 6,600 gam chất tinh thể dạng đá; mẫu A5: 0,600 gam các viên nén màu hồng đỏ; mẫu ký hiệu A6: 0,200 gam chất tinh thể dạng đá; mẫu ký hiệu A7: 0,080 gam chất bột màu trắng; mẫu ký hiệu A8: 0,300 gam chất bột màu trắng; mẫu ký hiệu A9: 0,060 gam chất tinh thể dạng đá màu trắng; mẫu ký hiệu A10: 0,150 gam các viên nén màu hồng đỏ được hoàn trả sau giam định của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an; 03 (ba) xi lanh nhựa loại 02 cc có gắn kim tiêm đã qua sử dụng và 01 (một) chai nhựa có phần nắp màu đen có 02 lỗ trong đó có 01 lỗ được gắn ống nhựa màu tím và 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

- Tạm giữ những tài sản sau đây: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ đen, máy cũ, đã qua sử dụng (Được niêm phong trong bì niêm phong còn

nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu KT) và số tiền 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo Ngô Đức D.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2021 và ủy nhiệm chi chuyển khoản số 224 ngày 11 /10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Đức D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Đức D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Toàn